

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM Y TẾ TÂN CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Châu, ngày 8 tháng 5 năm 2024

Số: 1127/BCB-TTYT

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: - Sở Y tế Tây Ninh.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Trung tâm Y tế huyện Tân Châu

Số giấy phép hoạt động số 281/2014/TNI-GPHĐ Cơ quan cấp: Sở Y tế Tây Ninh,
ngày 26 tháng 08 năm 2022

Địa chỉ: Khu phố 4, TT Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Trần Thanh Danh

Điện thoại liên hệ: 0903678478. Email (nếu có): bsdanhkhth@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96 /2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Bác sĩ: Y Khoa, Y học cổ truyền; ngoại khoa, nội khoa, hồi sức cấp cứu, sản khoa, nhi khoa, răng hàm mặt, thần kinh, lão khoa.
- Y sĩ: Y sĩ đa khoa, Y sĩ Y học cổ truyền.
- Điều dưỡng.
- Hộ sinh.
- Kỹ thuật y: Xét nghiệm, Phục hồi chức năng, hình ảnh y học, VLTL-PHCN

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành(phụ lục 1)

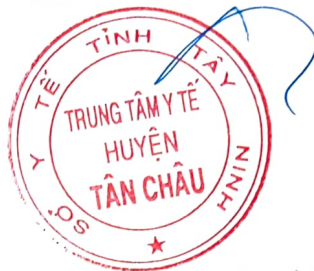
3. Các nội dung thực hành mắt, tai mũi họng, tâm thần, da liễu được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác tại bệnh viện Đa khoa Tây Ninh.

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: 73 (phụ lục 2)

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: không thu phí

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

THỦ TRƯỞNG CƠ SỞ
PHÓ GIÁM ĐỐC



BSCKI. Trần Thanh Danh

Phụ lục 1: Hướng dẫn thực hành các khoa:

1. Khoa Nội tổng quát
2. Khoa Nhi
3. Khoa Hồi sức cấp cứu
4. Khoa Ngoại tổng quát
5. Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản.
6. Khoa truyền nhiễm.
7. Khoa Khám- Liên chuyên khoa.
8. Khoa Y học cổ truyền- Phục hồi chức năng.
9. Khoa Dược – Trang thiết bị và vật tư y tế.
10. Phòng Điều dưỡng.

Phụ lục 2: Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận tại Trung tâm Y tế huyện Tân Châu:

STT	Đối tượng thực hành	Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành
1	Bác sĩ:	26
	+Y khoa	8
	+Nội khoa	2
	+Ngoại khoa	2
	+Sản khoa	2
	+Nhi khoa	5
	+Hồi sức cấp cứu	2
	+Thần kinh	2
	+Lão khoa	2
	+Y học cổ truyền	2
	+Răng hàm mặt	2
2	Y sĩ	15
	+Y sĩ đa khoa	10
	+Y sĩ Y học cổ truyền	05
4	Điều dưỡng	15
5	Hộ sinh	05
6	Kỹ thuật viên	12
	+Kỹ thuật viên xét nghiệm	03
	+Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	03
	+Kỹ thuật viên VLTL-PHCN	03
	+Kỹ thuật viên hình ảnh y học	03

Phụ lục 3: Cơ cấu khoa phòng của Trung tâm Y tế huyện Tân Châu

1. Ban Giám đốc
2. Các phòng chức năng:
 - Phòng Kế hoạch nghiệp vụ,
 - Phòng Tài chính- Kế toán,
 - Phòng Tổ chức- hành chính,
 - Phòng Điều dưỡng.
 - Phòng dân số
3. Khoa Lâm sàng
 - Khoa Nội tổng hợp
 - Khoa Nhi
 - Khoa Ngoại tổng hợp.
 - Khoa Hồi sức- cấp cứu.
 - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản.
 - Khoa YHCT-PHCN.
 - Khoa Khám – LCK.
 - Khoa Truyền Nhiễm.
 - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn.
4. Khoa Dược - Trang thiết bị- Vật tư y tế.
5. Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.
6. Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS
7. Y tế công cộng và Dinh dưỡng – An toàn thực phẩm.

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH TẠI TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂN CHÂU

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Vị trí chuyên môn	Đối tượng hướng dẫn
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Trần Thanh Danh	Bác sĩ CKI Ngoại	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	000379/TNI- CCHN 470/QĐ-SYT	3/4/2013	Phó Giám đốc phụ trách TTYT	Bác sĩ ngoại khoa
2	Trần Thanh Hà	Bác sĩ CKI Nội	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	0002897/TNI- CCHN	23/1/2016	Phó Giám đốc chuyên môn	Bác sĩ nội khoa
3	Nguyễn Thị Bích Nga	Bác sĩ CKI Nội	Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp.	000110/TNI- CCHN	8/3/2012	Phó Khoa khám Bệnh	Bác sĩ nội khoa
4	Trần Thanh Bình	Bác sĩ CKI HSCC	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	000164/TNI- CCHN	8/3/2012	Trưởng Khoa hồi sức cấp cứu	Bác sĩ hồi sức cấp cứu
5	Dương Quang Đức	Bác sĩ CKI Nhi	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	000263/TNI- CCHN	1/8/2013	Trưởng khoa nhi	Bác sĩ nhi khoa
6	Võ Thị Ngọc Mai	Bác sĩ CKI Nhi	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	0002389/TNI- CCHN	27/6/2014	Nhân viên khoa nhi	Bác sĩ nhi khoa

7	Võ Thị Ngọc Huyền	Bác sĩ CKI Nhi	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	3246/TNI- CCHN	3/7/2017	Bác sĩ KBCB - Nhân viên Khoa nhi	Bác sĩ nhi khoa
8	Đào Ngọc Thắng	Bác sĩ CKI thần kinh	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	3252/TNI- CCHN	29/3/2017	Bác sĩ KBCB - Nhân viên Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ thần kinh
9	Võ Thanh Tú	Bác sĩ CKI thần kinh	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	1954/TNI- CCHN	16/3/2020	Phó Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ thần kinh
10	Đinh Thị Dung	Bác sĩ CKI lão khoa	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	3255/TNI- CCHN	29/3/2017	Nhân viên Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ lão khoa
33	Nguyễn Thị Vân	Bác sĩ CK1 nội	Khám, chữa bệnh Nội khoa	000261/TNI- CCHN	8/1/2013	TYT Tân Hà	Bác sĩ nội khoa
11	Lương Thị Quốc Khánh	Bác sĩ Nội khoa	Khám, chữa bệnh nội tổng hợp	000631/TNI- CCHN	16/5/2013	Trưởng phòng dân số	Bác sĩ nội khoa
12	Ngô Thị Vân	Bác sĩ nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không dùng thủ thuật chuyên khoa	3253/TNI- CCHN	29/3/2017	Phó Khoa Khám liên chuyên khoa	Bác sĩ nội khoa
13	Trần Thị Ngọc Loan	Bác sĩ nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	4535/TNI- CCHN	8/9/2020	Bác sĩ KBCB - Nhân viên Khoa Khám liên chuyên khoa	Bác sĩ nội khoa
14	Lê Thị Hoa	Bác sĩ nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	1962/TNI- CCHN	16/9/2021	Nhân viên Khoa Khám liên chuyên khoa	Bác sĩ nội khoa

15	Hoàng Ngọc Trường	Bác sĩ nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	0002938/TNI- CCHN	3/1/2016	Phó Khoa hồi sức cấp cứu	Bác sĩ nội khoa
16	Trần Lâm Khánh Đăng	Bác sĩ ngoại khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	4757/TNI- CCHN	21/8/2023	Nhân viên Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ ngoại khoa
17	Bùi Thị Nụ	Bác sĩ nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	2107/TNI- CCHN	7/7/2022	Phó Khoa Truyền nhiễm	Bác sĩ nội khoa
18	Nguyễn Hồng Hải	Bác sĩ nội khoa	Khám, chữa bệnh nội tổng hợp	0002655/TNI- CCHN	23/6/2015	Phó khoa Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng	Bác sĩ nội khoa
19	Trần Thị Hồng Phương	Bác sĩ nội khoa	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	2828/TNI- CCHN	7/7/2022	Bác sĩ - Nhân viên Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng	Bác sĩ nội khoa
20	Lê Thị Cúc Hiền	Bác sĩ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	2098/TNI- CCHN	25/1/2021	PT. Phòng KHN	Bác sĩ y khoa
21	Nguyễn Thị Bích Phượng	Bác sĩ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	3830/TNI- CCHN	8/1/2019	Nhân viên Khoa khám Bệnh	Bác sĩ y khoa

22	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Bác sĩ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	4061/TNI- CCHN	6/8/2020	Nhân viên Khoa khám Bệnh	Bác sĩ y khoa
23	Dương Hoàng Thông	Bác sĩ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	3843/TNI- CCHN	6/7/2019	Nhân viên Khoa hồi sức cấp cứu	Bác sĩ y khoa
24	Nguyễn Văn Thanh Phong	Bác sĩ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	0001968/TNI- CCHN	3/2/2021	Phó Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ y khoa
25	Phạm Nguyễn Khánh Hiền	Bác sĩ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	0001957/TNI- CCHN	3/2/2021	Nhân viên Khoa Ngoại tổng hợp	Bác sĩ y khoa
26	Trần Thị Thanh Thuý	Bác sĩ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	006416/LA- CCHN	20/6/2019	Nhân viên Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Bác sĩ y khoa
27	Trần Ngọc Hữu	Bác sĩ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	4243/TNI- CCHN	3/2/2021	Nhân viên Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ y khoa
28	Huỳnh An Cư	Bác sĩ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	4242/TNI- CCHN	3/2/2021	Nhân viên Khoa Nội tổng hợp	Bác sĩ y khoa
29	Ngô Thị Châm	Bác sĩ nội khoa	Khám, chữa bệnh nội tổng hợp	0002383/TNI		TYT Suối Ngô	Bác sĩ nội khoa

30	Lê Nguyễn Nguyệt Anh	Bác sĩ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	4077/TNI- CCHN	14/7/2020	TYT Tân Hiệp	Bác sĩ y khoa
31	Huỳnh Văn Sang	Bác sĩ đa khoa	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	006302/LA- CCHN	13/3/2019	TYT Tân Thành	Bác sĩ y khoa
32	Hồ Thị Thanh	Bác sĩ đa khoa	Khám, chữa bệnh đa khoa	000211/TNI- CCHN	8/1/2013	TYT Tân Phú	Bác sĩ y khoa
34	Phạm Thị Ngọc Thảo	Bác sĩ sản khoa	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa	4244/TNI- CCHN	3/2/2021	Nhân viên Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Bác sĩ y khoa
35	Võ Văn Trường	Bác sĩ YHCT	Phòng khám YHCT	000378/TNI- CCHN	3/4/2013	Phó Khoa Y học cổ truyền & PHCN	Bác sĩ YHCT
36	Nguyễn Thuỷ Tiên	Bác sĩ YHCT	Khám chữa bệnh bằng phương pháp y học cổ truyền	0002720/TNI- CCHN	21/9/2015	Nhân viên Khoa Y học cổ truyền & PHCN	Bác sĩ YHCT
37	Đặng Thị Mỹ Hương	Bác sĩ Răng Hàm Mặt	Răng hàm mặt	000041/TNI-GPHN	17/4/2024	Nhân viên Khoa khám Bệnh	Bác sĩ Răng Hàm Mặt

38	Huỳnh Văn Nha	Bác sĩ nội khoa- sơ bộ chẩn đoán hình ảnh	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, chẩn đoán hình ảnh (X Quang), Siêu âm tổng quát	000900/TNI- CCHN	25/6/2013	Bác sĩ Trưởng Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	Bác sĩ nội khoa
39	Trịnh Thị Tính	Cử nhân điều dưỡng	Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và kỹ thuật ĐD chuyên khoa	0001956/TNI- CCHN	20/5/2014	Điều dưỡng trưởng bệnh viện	Điều Dưỡng
40	Hà Thị Diễm Hương	Cử nhân điều dưỡng- chứng chỉ thận nhân tạo	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	0001952/TNI- CCHN	20/5/2014	Nhân viên Khoa hồi sức cấp cứu	Điều dưỡng
41	Nguyễn Thị Hường	Cử nhân điều dưỡng- chứng chỉ thận nhân tạo	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	2877/TNI- CCHN	28/1/2016	Điều dưỡng trưởng Khoa hồi sức cấp cứu	Điều dưỡng
42	Đặng Ngọc Huỳnh Sa	Cử nhân điều dưỡng	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	2004/TNI- CCHN	20/5/2014	Điều dưỡng trưởng Khoa khám Bệnh	Điều Dưỡng
43	Hà Thị Diễm Hương	Cử nhân điều dưỡng- chứng chỉ thận nhân tạo	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	0001952/TNI- CCHN	20/5/2014	Nhân viên Khoa hồi sức cấp cứu	Điều dưỡng
44	Nguyễn Thị Hường	Cử nhân điều dưỡng- chứng chỉ thận nhân tạo	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	2877/TNI- CCHN	28/1/2016	Điều dưỡng trưởng Khoa hồi sức cấp cứu	Điều dưỡng

45	Nguyễn Thị Hằng	Cử nhân điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy	2976/TNI- CCHN	20/4/2016	Nhân viên Khoa hồi sức cấp cứu	Điều dưỡng
46	Đỗ Thị Mỹ Linh	Cử nhân điều dưỡng	Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản và kỹ thuật ĐD chuyên khoa	0002814/TNI- CCHN	27/11/2015	Điều dưỡng trưởng Khoa nhi	Điều dưỡng
47	Lê Thị Thuý Hằng	Cử nhân điều dưỡng	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	0001949/TNI- CCHN	20/5/2014	Nhân viên Khoa nhi	Điều dưỡng
48	Đinh Thị Tuyết Nhung	Cử nhân điều dưỡng	Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,	003102/TNI- CCHN	8/8/2016	Nhân viên Khoa nhi	Điều dưỡng
49	Mai Thanh Trúc	Cử nhân Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy	1967/TNI- CCHN	20/5/2014	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng
50	Nguyễn Thị Loan	Cử nhân điều dưỡng	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	0001958/TNI- CCHN	20/5/2014	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng
51	Vũ Thị Hoài Phương	Cử nhân Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;	003049/TNI- CCHN	27/6/2016	Điều dưỡng - Nhân viên Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng

52	Hồ Trần Huỳnh Như	Cử nhân Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy	4594/TNI- CCHN	15/1/2022	Điều dưỡng - Nhân viên Khoa Nội tổng hợp	Điều dưỡng
53	Lê Thị Huệ	Cử nhân Điều dưỡng	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy	1963/TNI- CCHN	20/5/2014	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng Khoa Truyền Nhiễm	Điều dưỡng
54	Đỗ Thị Hồng Thắm	Cử nhân điều dưỡng	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	0002385/TNI-CCHN	27/6/2014	TYT Tân Hòa	Điều dưỡng
55	Trần Thị Thanh Hiền	Cử nhân Điều dưỡng	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	0002784/TNI-CCHN	2/11/2015	TYT Tân Thành	Điều dưỡng
56	Nguyễn Văn Thái	Cao đẳng điều dưỡng gây mê hồi sức	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	0001961/TNI-CCHN	20/5/2021	Nhân viên Khoa Ngoại tổng hợp	Điều dưỡng
57	Trần Thị Kim Thanh	Cử nhân điều dưỡng phụ sản	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	0001969/TNI-CCHN	25/7/2022	Phó Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Điều dưỡng phụ sản
58	Lê Huỳnh Như	Cử nhân điều dưỡng phụ sản	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	4624/TNI- CCHN	9/8/2022	TYT Tân Phú	Điều dưỡng phụ sản
59	Lê Thị Yến Oanh	Cử nhân điều dưỡng phụ sản	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	0002699/TNI-CCHN	19/8/2015	TYT Thạnh Đồng	Điều dưỡng phụ sản
60	Nguyễn Thị Huệ	Cử nhân hộ sinh	Khám thai, quản lý thai và đặt vòng tránh thai	0001974/TNI-CCHN	20/5/2014	Phó Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Hộ sinh

61	Bùi Thị Kim	Cử nhân hộ sinh	Khám thai, quản lý thai và đặt vòng tránh thai	0001977/TNI-CCHN	20/5/2014	Phó phòng dân số	Hộ sinh
62	Phạm Thị Kim Cương	Cử nhân hộ sinh	Khám thai, quản lý thai và đặt vòng tránh thai	0001972/TNI-CCHN	20/5/2014	Nữ hộ sinh trưởng Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Hộ sinh
63	Phạm Thị Minh Nguyệt	Cử nhân hộ sinh	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	1975/TNI- CCHN	25/7/2022	Nhân viên Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Hộ sinh
64	Vũ Thị Kim	Cử nhân hộ sinh	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	2370/TNI- CCHN	8/9/2022	Nhân viên Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Hộ sinh
65	Phí Thị Mỹ Linh	Cử nhân hộ sinh	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	1973/TNI- CCHN	25/7/2022	Nhân viên Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Hộ sinh
66	Huỳnh Thị Hà	Cử nhân hộ sinh	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy	2003/TNI- CCHN	1/7/2020	Nhân viên Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản	Hộ sinh
67	Lâm Thị Mỹ Nương	Cử nhân Hộ sinh viên	Thực hiện các kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	0002719/TNI-CCHN	21/9/2015	TYT Tân Thành	Hộ sinh
68	Phan Thị Thanh Tuyền	Cử nhân Hộ sinh viên	Kỹ thuật thông thường về sản phụ khoa	0001978/TNI-CCHN	20/5/2014	TYT Thị Trấn	Hộ sinh
69	Trần Thị Thuý Trang	KTV VLTL-PHCN	Kỹ thuật VLTL-PHCN	3433/TNI- CCHN	20/5/2014	KTV - Nhân viên Khoa Y học cổ truyền & PHCN	KTV VLTL-PHCN

70	Trần Thị Hồng Thái	Cử nhân xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	2451/TNI- CCHN	22/12/2020	KTV trưởng Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên xét nghiệm
71	Lê Thanh Dũng	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh	Kỹ thuật viên, kỹ thuật hình ảnh y học; Thời gian trực tiếp KCB liên tục đến thời điểm cấp CCHN 14 tháng	0003143/TNI- CCHN	9/9/2016	Nhân viên Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	KTV hình ảnh y học
72	Cao Văn Tuấn	Cử nhân xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	3541/TNI- CCHN	12/6/2018	Nhân viên Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên xét nghiệm
73	Mai Thị Ngọc Quỳnh	Cử nhân xét nghiệm	Chuyên khoa xét nghiệm	4133/TNI- CCHN	22/9/2020	Nhân viên Khoa Xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên xét nghiệm
74	Nguyễn Thị Yến Ngọc	Cử nhân xét nghiệm	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản KTV xét nghiệm	0002450/TNI- CCHN	22/12/2020	CNXN - Nhân viên Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng	Kỹ thuật viên xét nghiệm
75	Lê Thị Tố Anh	Y sĩ	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ	3500/TNI- CCHN	28/12/2017	Y sĩ - Nhân viên Khoa Ngoại tổng hợp	Y sĩ đa khoa
76	Đặng Minh Tú	Y sĩ YHCT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	3248/TNI- CCHN	3/7/2017	Nhân viên Khoa Y học cổ truyền & PHCN	Y sĩ YHCT

77	Trần Thị Thảo Sương	Y sĩ YHCT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	3378/TNI- CCHN	3/7/2017	Y sĩ KBCB - Nhân viên Khoa Y học cổ truyền & PHCN	Y sĩ YHCT
78	Nguyễn Văn Hiên	Y sĩ YHCT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	4091/TNI- CCHN	14/7/2020	Y sĩ KBCB - Nhân viên Khoa Y học cổ truyền & PHCN	Y sĩ YHCT
79	Trương Thị Diễm Sương	Y sĩ	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy	3439/TNI- CCHN	12/12/2017	Y sĩ- Nhân viên Khoa Truyền Nhiễm	Y sĩ đa khoa
80	Nguyễn Văn Phát	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT 10/2015/TTLT-BYT-	4159/TNI- CCHN	21/10/2020	Khoa Ngoại tổng hợp	Y sĩ đa khoa
81	Nguyễn Thị Kim Loan	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chích thay băng	0002001/TNI- CCHN	20/5/2014	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng	Y sĩ đa khoa
82	Cao Thị Thanh Thủy	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chích thay băng	0001998/TNI- CCHN	20/5/2014	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng	Y sĩ đa khoa
83	Phan Thị Biên	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chích thay băng	0001994/TNI- CCHN	20/5/2014	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng	Y sĩ đa khoa
84	Đinh Thị Hồng Thuận	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chích thay băng	0002837/TNI- CCHN	25/12/2015	Nhân viên Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng	Y sĩ đa khoa

85	Nguyễn Thị Hồng Điệp	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chủng thay bằng	0002000/TNI- CCHN	20/5/2014	Nhân viên Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng	Y sĩ đa khoa
86	Lê Thị Cẩm Nhung	Y sĩ	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTTL- BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,	3510/TNI- CCHN	28/12/2017	Y sĩ - Nhân viên Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng	Y sĩ đa khoa
87	Nguyễn Thị Kim Tuyền	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chủng thay bằng	0002663/TNI- CCHN	7/9/2015	Y sĩ - Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng	Y sĩ đa khoa
88	Nguyễn Duy Bình	Y sĩ	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTTL- BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,	3319/TNI- CCHN	17/7/2017	Y sĩ - Nhân viên Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng	Y sĩ đa khoa
89	Trần Thị Kim Châu	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTTL 10/2015/TTTL- BYT- BNV ngày 27/5/2015 quy định chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ	005262/LA- CCHN	16/5/2017	Y sĩ - Nhân viên Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng	Y sĩ đa khoa

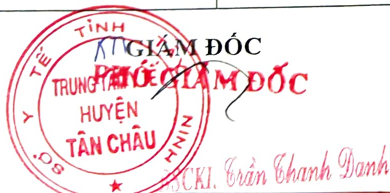
90	Nguyễn Minh Hải	Y sĩ	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;	3440/TNI- CCHN	24/10/2017	Y sĩ - Nhân viên Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y	Y sĩ đa khoa
91	Hồ Văn Sáng	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chủng thay bằng	0002008/TNI-CCHN		Y sĩ - Nhân viên Khoa ATTP và Dinh dưỡng	Y sĩ đa khoa
92	Nguyễn Thúy Hồng	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chủng thay bằng	0002859/TNI-CCHN	1/12/2016	Y sĩ - Nhân viên Khoa ATTP-Dinh dưỡng	Y sĩ đa khoa
93	Võ Thị Thu Hiền	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chủng thay bằng	0002534/TNI-CCHN	12/1/2015	TYT Tân Đông	Y sĩ đa khoa
94	Hồ Mỹ Nhiên	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT 10/2015/TTLT-BYT-	3620/TNI- CCHN	22/5/2018	TYT Tân Đông	Y sĩ đa khoa

95	Ngô Thị Thảo Vi	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015	3745/TNI- CCHN	28/11/2018	TYT Tân Đông	Y sĩ đa khoa
96	Lâm Hữu Thanh	Y sĩ	Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y Khám chữa bệnh liên tục đến thời điểm cấp CCHN 15 tháng,	003105/TNI- CCHN	8/8/2016	TYT Suối Dây	Y sĩ đa khoa
97	Phạm Thị Hoa	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-	3914/TNI- CCHN	1/8/2019	TYT Suối Dây	Y sĩ đa khoa
98	Nguyễn Thành Nhân	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ.	4045/TNI- CCHN	13/4/2020	TYT Suối Ngô	Y sĩ đa khoa
99	Dương Hoàng Duy	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV	4681/TNI- CCHN	4/5/2023	TYT Suối Ngô	Y sĩ đa khoa

100	Dương Hồng Nhung	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV ngày	2384/TNI- CCHN	15/11/2022	TYT xã Suối Ngô	Y sĩ đa khoa
101	Trịnh Quốc Vinh	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo Quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã	2983/TNI- CCHN	9/5/2016	TYT Tân Hiệp	Y sĩ đa khoa
102	Bùi Thị Gấm	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo Quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-	0002656/TNI- CCHN	23/6/2015	TYT Tân Hiệp	Y sĩ đa khoa
103	Diêm Văn Vinh	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV	3693/TNI- CCHN	8/8/2018	TYT Tân Hòa	Y sĩ đa khoa
104	Phùng Thị Hoàng Phượng	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT- BYT-BNV	4569/TNI- CCHN	13/9/2022	TYT Tân Hòa	Y sĩ đa khoa
105	Nguyễn Văn Chiến	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chủng thay bằng	2965/TNI- CCHN	4/4/2016	TYT Tân Hội	Y sĩ đa khoa
106	Nguyễn Thị Biên	Y sĩ	Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng,	0001366/TNI- CCHN	3/12/2013	TYT Tân Hội	Y sĩ đa khoa

107	Chu Thị Thanh Hoài	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT 10/2015/TTLT-BYT-	3522/TNI- CCHN	17/7/2017	TYT Tân Hội	Y sĩ đa khoa
108	Trần Quốc Toàn	Y sĩ	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức	3326/TNI- CCHN	17/7/2017	TYT Tân Hưng	Y sĩ đa khoa
109	Nguyễn Thị Thúy Yên	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT 10/2015/TTLT-BYT-	3619/TNI- CCHN	22/5/2018	TYT Tân Hưng	Y sĩ đa khoa
110	Lê Thị Kim Hoa	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chủng thay băng	0002403/TNI- CCHN	15/7/2014	TYT Tân Hội	Y sĩ đa khoa
111	Bùi Minh Tuấn	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chủng thay băng	2681/TNI- CCHN	13/8/2015	TYT Tân Thành	Y sĩ đa khoa
112	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Y sĩ	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy	3331/TNI- CCHN	26/7/2017	TYT Tân Thành	Y sĩ đa khoa
113	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Y sĩ	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	4092/TNI- CCHN	14/7/2020	TYT Tân Thành	Y sĩ đa khoa
114	Đặng Văn Bình	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chủng thay băng	0002100/TNI- CCHN	23/5/2014	TYT Suối Dây	Y sĩ đa khoa

115	Trần Thanh Hoà	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT 10/2015/TTLT-BYT-	4392/TNI- CCHN	14/1/2022	TYT Thị Trấn	Y sĩ đa khoa
116	Đàm Trọng Chung	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chủng thay bằng	0002741/TNI-CCHN	21/10/2015	TYT Tân Phú	Y sĩ đa khoa
117	Phạm Thị Kim Chi	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chủng thay bằng	0002764/TNI-CCHN	21/10/2015	TYT Tân Phú	Y sĩ đa khoa
118	Phạm Thị Ngọc Bích	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT 10/2015/TTLT-BYT-	0002757/TNI-CCHN	17/1/2023	TYT Tân Phú	Y sĩ đa khoa
119	Lê Thị Hồng Nhân	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chủng thay bằng	0002708/TNI-CCHN	21/9/2015	TYT Thạnh Đông	Y sĩ đa khoa
120	Phạm Thị Nhó	Y sĩ	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại TTLT 10/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 27/5/2015	3944/TNI- CCHN	13/9/2019	TYT Thạnh Đông	Y sĩ đa khoa
121	Thái Nguyễn Trung Tín	Y sĩ	Dịch vụ tiêm chủng thay bằng	0002854/TNI-CCHN	11/1/2016	TYT Tân Hà	Y sĩ đa khoa



PHÒNG KẾ HOẠCH NGHIỆP VỤ

BS. Lê Thị Cúc Hiền